Size sqm Boom cm Luff cm Mast cm Weight kg Sleeve Top Battens Panels window, Body, Luff Colors 5.4 178 407 400 3.90 RDM Fixed 6 X.Ply, X.Ply X.Ply, X.Ply Fuchsia 5.8 182 418 400 4.00 RDM Fixed 6 X.Ply, X.Ply X.Ply Fuchsia 6.2 185 432 430 4.20 RDM / SDM Fixed 6 X.Ply, X.Ply Fuchsia 6.6 189 450 430 4.35 RDM / SDM Fixed 6 X.Ply, X.Ply X.Ply Fuchsia 7.2 196 466 460 4.60 RDM / SDM Fixed 6 X.Ply, X.Ply X.Ply Fuchsia 7.8 206 481 460 4.85 RDM / SDM Fixed 6 X.Ply, X.Ply X.Ply Fuchsia 8.5 220 501 490 5.25 RDM / SDM Fi	Mark	Mark 7 X, Freerace, 6 Batten									
5.8 182 418 400 4.00 RDM Fixed 6 X.Ply, X.Ply X.Ply, X.Ply Fuchsia 6.2 185 432 430 4.20 RDM / SDM Fixed 6 X.Ply, X.Ply X.Ply, X.Ply Fuchsia 6.6 189 450 430 4.35 RDM / SDM Fixed 6 X.Ply, X.Ply X.Ply, X.Ply Fuchsia 7.2 196 466 460 4.60 RDM / SDM Fixed 6 X.Ply, X.Ply X.Ply, X.Ply Fuchsia 7.8 206 481 460 4.85 RDM / SDM Fixed 6 X.Ply, X.Ply X.Ply X.Ply X.Ply	Size Sqm	Boom Cm	Luff cm	Mast Cm	Weight Kg	Sleeve	Тор	Battens	Panels Window, Body, Luff	Colors	
6.2 185 432 430 4.20 RDM / SDM Fixed 6 X.Ply, X.Ply X.Ply, X.Ply Fuchsia 6.6 189 450 430 4.35 RDM / SDM Fixed 6 X.Ply, X.Ply X.Ply, X.Ply Fuchsia 7.2 196 466 460 4.60 RDM / SDM Fixed 6 X.Ply, X.Ply X.Ply, X.Ply Fuchsia 7.8 206 481 460 4.85 RDM / SDM Fixed 6 X.Ply, X.Ply X.Ply, X.Ply Fuchsia	5.4	178	407	400	3.90	RDM	Fixed	6	X-Ply, X-Ply, X-Ply	Fuchsia	
6.6 189 450 430 4.35 RDM / SDM Fixed 6 X-Ply, X-Ply, X-Ply Fuchsia 7.2 196 466 460 4.60 RDM / SDM Fixed 6 X-Ply, X-Ply X-Ply, X-Ply Fuchsia 7.8 206 481 460 4.85 RDM / SDM Fixed 6 X-Ply, X-Ply, X-Ply Fuchsia	5.8	182	418	400	4.00	RDM	Fixed	6	X-Ply, X-Ply, X-Ply	Fuchsia	
7.2 196 466 460 4.60 RDM / SDM Fixed 6 X.Ply, X.Ply X.Ply, X.Ply Fuchsia 7.8 206 481 460 4.85 RDM / SDM Fixed 6 X.Ply, X.Ply, X.Ply Fuchsia	6.2	185	432	430	4.20	RDM / SDM	Fixed	6	X-Ply, X-Ply, X-Ply	Fuchsia	
7.8 206 481 460 4.85 RDM / SDM Fixed 6 X-Ply, X-Ply, X-Ply Fuchsia	6.6	189	450	430	4.35	RDM / SDM	Fixed	6	X-Ply, X-Ply, X-Ply	Fuchsia	
	7.2	196	466	460	4.60	RDM / SDM	Fixed	6	X-Ply, X-Ply, X-Ply	Fuchsia	
8.5 220 501 490 5.25 RDM / SDM Fixed 6 X-Ply, X-Ply , X-Ply Fuchsia	7.8	206	481	460	4.85	RDM / SDM	Fixed	6	X-Ply, X-Ply, X-Ply	Fuchsia	
	8.5	220	501	490	5.25	RDM / SDM	Fixed	6	X-Ply, X-Ply, X-Ply	Fuchsia	

L = Liters, Cm = Centimeters, Ft = Feet, In = Inches, Sqm = Squaremeters, Kg = Kilograms, Lbs = Pounds, C = Center Fins, S = Side Fins. Tail widths = measured at 30 cm from tail. Track Position = Distance from tail of board to rear edge of foil box.

Weights +/- 7.5% tolerance. No guarantee or warranty of accuracy. We reserve the right to make changes at any time without notice.